

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP A1

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

1. Tên học phần: Kế toán doanh nghiệp A1**2. Mã học phần:** KETOAN 018**3. Số tín chỉ:** 2 (1, 1)**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai**5. Phân bổ thời gian**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.

- Tự học: 60 giờ.

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong học phần Nguyên lý kế toán.**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com
2	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyenneu@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Kế toán doanh nghiệp A1 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung, nguyên tắc hạch toán, tài khoản sử dụng, phương pháp hạch toán và phương pháp ghi sổ đối với kế toán vốn bằng tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu phát sinh trong các doanh nghiệp.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nguyên tắc cơ bản của kế toán doanh nghiệp và nội dung của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Trình bày được các loại chứng từ, tài khoản sử dụng và các phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn bằng tiền, đầu tư tài chính	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	ngắn hạn và các khoản phải thu trong doanh nghiệp.		
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tổ chức nhận diện chứng từ, tài khoản kế toán để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng lập chứng từ kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn bằng tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản phải thu; ghi sổ kế toán theo các hình thức kế toán khác nhau tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.	5	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	5	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được các nguyên tắc kế toán, nội dung của tổ chức kế toán trong doanh nghiệp.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Có kiến thức cơ bản về các chứng từ kế toán có liên quan đến vốn bằng tiền, đầu tư tài chính và các khoản phải thu trong hoạt động của doanh nghiệp.	3	
CDR1.3	Phân tích được các tài khoản kế toán vốn bằng tiền, đầu tư tài chính và các khoản phải thu.	3	
CDR1.4	Trình bày được sổ sách kế toán các tài khoản liên quan theo từng hình thức kế toán và hiểu được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán trong doanh nghiệp.	3	[2.1.6]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Lập được một số chứng từ và định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư chứng khoán, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản phải thu: Khách hàng, thu nội bộ, tạm ứng và các khoản phải thu khác,... trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Ghi được một số loại sổ kế toán liên quan đến vốn bằng tiền, các khoản đầu tư tài chính và các khoản phải thu, ứng dụng phần mềm phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	3	[2.2.5]
CDR2.3	Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc kế toán của các thành viên trong nhóm.	4	[2.2.7]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1					CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	
1	<p>Chương 1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.1. Vị trí, vai trò kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.3. Những nguyên tắc cơ bản của kế toán doanh nghiệp</p> <p>1.4. Nội dung và yêu cầu của kế toán doanh nghiệp</p> <p>1.5. Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp</p>	x				x					
2	<p>Chương 2. Kế toán vốn bằng tiền, đầu tư ngắn hạn và các khoản phải thu</p> <p>2.1. Kế toán vốn bằng tiền</p> <p>2.2. Kế toán các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</p> <p>2.3. Kế toán các khoản nợ phải thu</p>	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp AI*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - PGS.TS. Trần Mạnh Dũng, PGS.TS. Phạm Đức Cường, TS. Đinh Thế Hùng (2018), *Kế toán tài chính trong doanh nghiệp: Lý thuyết và thực hành*.

[3] - Bộ tài chính (2014), *Thông tư số 200/TT - BTC ban hành ngày 22/12/2014*.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và trình bày được vị trí, vai trò, nhiệm vụ, yêu cầu và các hình thức tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. - Vận dụng được kiến thức đã học trong công tác kế toán tại doanh nghiệp. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Vị trí, vai trò kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.3. Những nguyên tắc cơ bản của kế toán doanh nghiệp</p> <p>1.4. Nội dung và yêu cầu của kế toán doanh nghiệp</p> <p>1.5. Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp</p> <p>Bài thực hành số 01. Phân tích các nguyên tắc cơ bản của kế toán doanh nghiệp.</p>	3 (1LT, 2TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Tìm hiểu một số bộ máy tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp Việt Nam hiện nay. + Hướng dẫn thực hành, thao tác mẫu. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Chương 1,2. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên. 	CDR1.1, CDR2.1.
2	<p>Chương 2. Kế toán vốn bằng tiền, đầu tư ngắn hạn và các khoản phải thu</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Hiểu và trình bày được nguyên tắc, nhiệm vụ, phương pháp hạch toán, định khoản và ghi sổ được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh cơ bản về vốn bằng tiền, các khoản phải thu trong doanh nghiệp.</p>	42 (12LT, 28TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; đàm thoại Phương pháp giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình, đàm thoại. + Nêu vấn đề cần giải quyết, thảo luận. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề cho các nhóm. + Hướng dẫn thực hành, thao tác mẫu. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Kế toán vốn bằng tiền</p> <p>2.2. Kế toán các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</p> <p>2.3. Kế toán các khoản phải thu</p> <p>Bài thực hành số 02. Lập chứng từ, ghi sổ kế toán vốn bằng tiền.</p> <p>Bài thực hành số 03. Ghi sổ chi tiết, sổ nhật ký chung và sổ cái tài khoản 111, 112, 113, 121, 128, 131, 133, 136, 138, 141, 229.</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p>		<p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2;</p> <p>[2]: Chương 9;</p> <p>[3]: Chương II, Điều 11 - điều 22.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, thực hiện chủ đề theo nhóm.</p> <p>+ Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	

Hải Dương, ngày 24 tháng 09 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết